

**CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ
VÀ XÂY LẬP THÀNH AN 665**

Số: 1905/CT - TCHC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 12 năm 2021

CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội,

1. Tên tổ chức: Công ty cổ phần Đầu tư và xây lắp Thành An 665

- Mã chứng khoán: TA6.

- Địa chỉ: 116A Phạm Văn Đồng, phường Xuân Đình, quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

- Điện thoại: 024.38581489

Fax: 024.38587825

- Email: phuongtrongquan@gmail.com.

2. Nội dung thông tin công bố:

Thông báo về việc ký Hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 với Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC theo Hợp đồng số 115/HĐTC.KT7 ký ngày 28/12/2021.

3. Thông tin này được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 28/12/2021 tại đường dẫn www.congty665.com.vn, mục Quan hệ cổ đông – Công bố thông tin.

Công ty cam kết các nội dung công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Tài liệu đính kèm: Bản photo Hợp đồng số 115/HĐTC.KT7 ký ngày 28/12/2021 giữa Công ty cổ phần Đầu tư và xây lắp Thành An 665 với Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT,TCHC;Q04.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



**GIÁM ĐỐC
PHẠM VĂN THẮNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

___o0o___

Số: *M5* /HĐTC.KT7

Ngày *28* tháng *12* năm 2021

HỢP ĐỒNG KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH

(Về việc Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021 của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Thành An 665)

- Căn cứ vào Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015;
- Căn cứ vào Luật Thương mại số 36/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005;
- Căn cứ vào Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29 tháng 03 năm 2011;
- Căn cứ Nghị định 17/2012/NĐ - CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập;
- Căn cứ Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng kiểm toán;
- Căn cứ Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 600 Lưu ý khi kiểm toán Báo cáo tài chính Tập đoàn (kể cả công việc của Kiểm toán viên đơn vị thành viên);
- Căn cứ vào yêu cầu của Công ty Cổ phần Đầu tư và Xây lắp Thành An 665 và khả năng đáp ứng của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Hợp đồng này được lập bởi và giữa các bên:

BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ VÀ XÂY LẮP THÀNH AN 665

Người đại diện : **Phạm Văn Thắng**

Chức vụ : Giám đốc

Địa chỉ : Số 116A Đường Phạm Văn Đồng, Phường Xuân Đình, Quận Bắc Từ Liêm, TP Hà Nội

Số điện thoại :

Mã số thuế : 0100385603

BÊN B: CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN AASC

Người đại diện : **Cát Thị Hà**

Chức vụ : Phó Tổng Giám đốc

(Theo Giấy ủy quyền số 010121.002/UQ.TH ngày 01/01/2021)

Địa chỉ : 01 Lê Phụng Hiểu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội

Số điện thoại : (84-24) 3 8241 990 Số fax: (84-24) 3 8253 973

Tài khoản số : VND 0011001415059 – USD 0011371415096

Tại Ngân hàng : Sở giao dịch - Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam

Mã số thuế : 01 00 1111 05

Sau khi thỏa thuận, hai bên nhất trí ký kết hợp đồng kinh tế với các điều khoản sau: *12*

ĐIỀU I: NỘI DUNG DỊCH VỤ

Bên B sẽ cung cấp cho Bên A dịch vụ kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021. Dịch vụ kiểm toán được thực hiện với mục tiêu đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính của Bên A.

Các Báo cáo tài chính được kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày kết thúc năm tài chính, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

ĐIỀU II: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN

2.1. Trách nhiệm của Bên A:

Cuộc kiểm toán của Bên B sẽ được thực hiện trên cơ sở Ban Giám đốc của bên A (trong phạm vi phù hợp) hiểu và thừa nhận có trách nhiệm:

- 2.1.1. Đối với việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính được áp dụng;
- 2.1.2. Đối với kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- 2.1.3. Đảm bảo cung cấp kịp thời cho bên B:
 - a. Quyền tiếp cận với tất cả tài liệu, thông tin mà Ban Giám đốc nhận thấy là có liên quan đến quá trình lập và trình bày báo cáo tài chính như chứng từ kế toán, sổ kế toán, tài liệu và các vấn đề khác, kể cả thông tin của đơn vị thành viên, bao gồm các tài liệu, hồ sơ kiểm toán có liên quan mà bên B yêu cầu);
 - b. Các thông tin bổ sung mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán yêu cầu Ban Giám đốc cung cấp hoặc giải trình để phục vụ cho mục đích của cuộc kiểm toán;
 - c. Quyền tiếp cận không hạn chế đối với nhân sự của bên A mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán xác định là cần thiết để thu thập bằng chứng kiểm toán. Bố trí nhân sự liên quan cùng làm việc với bên B trong quá trình kiểm toán;
 - d. Trao đổi kết quả kiểm toán của Bên A với Công ty mẹ.

Ban Giám đốc của bên A có trách nhiệm cung cấp và xác nhận bằng văn bản về các giải trình đã cung cấp trong quá trình kiểm toán vào “Thư giải trình của Ban Giám đốc”, một trong những yêu cầu của chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, trong đó nêu rõ trách nhiệm của Ban Giám đốc bên A trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính và khẳng định rằng ảnh hưởng của từng sai sót, cũng như tổng hợp các sai sót không được điều chỉnh do bên B phát hiện và tổng hợp trong quá trình kiểm toán cho kỳ hiện tại và các sai sót liên quan đến các kỳ trước là không trọng yếu đối với tổng thể báo cáo tài chính.

Tạo điều kiện thuận tiện cho các nhân viên của bên B trong quá trình làm việc tại Văn phòng của bên A.

Thanh toán đầy đủ phí dịch vụ kiểm toán và các phí khác (nếu có) cho bên B theo quy định tại Điều 4 của hợp đồng này.

2.2. Trách nhiệm của Bên B:

Tổng phí dịch vụ của Bên B cho các dịch vụ nêu tại Điều I của hợp đồng được xác định như sau:

Phí dịch vụ	88.000.000 đồng
VAT (10%)	8.800.000 đồng
Tổng cộng	96.800.000 đồng

(Bằng chữ: Chín mươi sáu triệu, tám trăm nghìn đồng).

Phí dịch vụ đã bao gồm chi phí đi lại, ăn ở và phụ phí khác.

Phương thức thanh toán

Bên A tạm ứng cho Bên B 50% giá trị hợp đồng ngay khi hai Bên ký kết hợp đồng này. 50% giá trị hợp đồng còn lại được Bên A thanh toán cho Bên B khi nhận được báo cáo kiểm toán chính thức. Phí dịch vụ được thanh toán bằng đồng Việt Nam và bằng hình thức chuyển khoản.

Bên B sẽ phát hành hóa đơn GTGT cho bên A khi hoàn thành việc cung cấp dịch vụ, phù hợp với quy định của pháp luật thuế hiện hành.

ĐIỀU V: CAM KẾT THỰC HIỆN

Hai bên cam kết thực hiện tất cả các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, hai bên phải kịp thời thông báo cho nhau để cùng tìm phương án giải quyết. Mọi thay đổi phải được thông báo trực tiếp cho mỗi bên bằng văn bản (hoặc qua email) theo địa chỉ trên đây.

Mọi tranh chấp hoặc khiếu kiện phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng sẽ được giải quyết bằng thương lượng hoặc theo Bộ luật dân sự nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và tại tòa án kinh tế do hai bên lựa chọn.

ĐIỀU VI: HIỆU LỰC, NGÔN NGỮ VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

Hợp đồng này được lập thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản tiếng Việt, có giá trị như nhau và có hiệu lực kể từ ngày có đủ chữ ký, con dấu của cả hai bên.

Hợp đồng này tự động được thanh lý sau khi bên A và bên B đã hoàn thành trách nhiệm của mỗi bên.

Đại diện bên A
CÔNG TY CỔ PHẦN
ĐẦU TƯ VÀ XÂY LẬP THÀNH AN 665



Phạm Văn Thắng

Đại diện bên B
CÔNG TY TNHH
HÃNG KIỂM TOÁN AASC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC



Cát Thị Hà